

KẾ HOẠCH
Lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024-2030
trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ các Văn bản chỉ đạo của Trung ương¹, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế² và trên cơ sở kết quả thực hiện công tác phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2019-2023³; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Kế hoạch), như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Triển khai thực hiện chủ động, tích cực và đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh sốt rét hướng đến năm 2026 đạt các tiêu chí loại trừ bệnh sốt rét ở quy mô cấp tỉnh; tiếp tục phát triển các yếu tố bền vững và thực hiện xã hội hóa trong phòng, chống bệnh sốt rét nhằm phòng ngừa sốt rét quay trở lại.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Đảm bảo người dân được tiếp cận các dịch vụ chẩn đoán và điều trị sốt rét kịp thời, đầy đủ.

- 100% người nghi ngờ sốt rét đến khám bệnh được xét nghiệm chẩn đoán ký sinh trùng sốt rét trong vòng 02 giờ.

- 100% người nhiễm ký sinh trùng sốt rét được điều trị theo đúng phác đồ điều trị của Bộ Y tế.

b) Đảm bảo người dân trong vùng nguy cơ được bảo vệ bằng các biện pháp phòng, chống véc tơ thích hợp.

- 98% hộ gia đình sống trong vùng sốt rét lưu hành có đủ màn phòng, chống muỗi ($\leq 1,8$ người/màn đôi).

- Trên 95% hộ gia đình trong vùng chỉ định phun tồn lưu được phun hóa chất diệt muỗi.

¹ Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030.

² Các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế: số 4717/QĐ-BYT ngày 11 tháng 11 năm 2014 về Kế hoạch hành động Phòng, chống bệnh sốt rét giai đoạn 2015- 2020 thực hiện “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030”; số 08/QĐ-BYT ngày 04 tháng 01 năm 2017 về lộ trình loại trừ Sốt rét tại Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; số 1609/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2020 về kết quả phân vùng dịch tễ sốt rét tại Việt Nam năm 2019; số 2657/QĐ-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2020 về Kế hoạch phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; số 4922/QĐ-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2021 hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh sốt rét; số 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh sốt rét; số 266/QĐ-BYT ngày 02 tháng 02 năm 2024 về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024. Văn bản số 294/VSR-DT ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng- Côn trùng Trung ương về xây dựng lộ trình loại trừ sốt rét.

³ Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

- 90% người dân có nguy cơ mắc sốt rét cao (người đi rừng/ngủ rẫy) sử dụng các biện pháp phòng, chống sốt rét.

c) Nâng cao năng lực quản lý, giám sát dịch tễ và sẵn sàng đáp ứng phòng, chống khi có dịch xảy ra.

- 100% trường hợp bệnh được điều tra và báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% ổ bệnh sốt rét được xử lý kịp thời trong vòng 07 ngày kể từ khi phát hiện ca bệnh đầu tiên.

- Không để dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn tỉnh.

d) Nâng cao kiến thức và hành vi của người dân để tự chủ động bảo vệ cá nhân trước bệnh sốt rét.

- Trên 90% người sống trong vùng sốt rét lưu hành có ngủ màn đêm hôm trước ngày điều tra hằng năm.

- Trên 95% người dân vùng sốt rét lưu hành biết được ít nhất 04 thông điệp chủ yếu về phòng, chống và loại trừ sốt rét, đề phòng sốt rét quay trở lại (bệnh sốt rét do muỗi truyền, nằm ngủ màn và phun hóa chất đề phòng, chống sốt rét, khi bị sốt phải đến cơ sở y tế để khám chữa bệnh, uống thuốc đủ liều theo hướng dẫn cán bộ y tế).

đ) Thực hiện từng bước loại trừ sốt rét tại các huyện, thành phố theo từng giai đoạn.

- Không còn ca bệnh sốt rét nội địa do *P.falciparum* tại địa phương vào năm 2025.

- 100% các huyện, thành phố đạt tiêu chí loại trừ sốt rét vào năm 2025, cụ thể:

TT	Huyện/ thành phố	Lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024 - 2030 2 = giai đoạn loại trừ sốt rét; 3 = giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại						
		2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030
1	Thành phố Kon Tum	2	3	3	3	3	3	3
2	Tu Mơ Rông	2	2	3	3	3	3	3
3	Đăk Tô	3	3	3	3	3	3	3
4	Đăk Hà	2	3	3	3	3	3	3
5	Kon Plông	3	3	3	3	3	3	3
6	Kon Rẫy	3	3	3	3	3	3	3
7	Đăk Glei	2	3	3	3	3	3	3
8	Ngọc Hồi	2	3	3	3	3	3	3
9	Sa Thầy	2	2	3	3	3	3	3
10	Ia H'Drai	2	2	3	3	3	3	3
	Toàn tỉnh	2	2	3	3	3	3	3

3. Các chỉ tiêu hằng năm

TT	Chỉ số	ĐVT	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030
1	Tỷ lệ tử vong do sốt rét	/100.000	0	0	0	0	0	0	0
2	Số bệnh nhân mắc sốt rét mới phát hiện hằng năm trên 1.000 dân	/1.000	2 ⁴	0	0	0	0	0	0
3	Tỷ lệ ký sinh trùng sốt rét trên 1.000 dân	/1.000	0,02	0	0	0	0	0	0

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo và tham mưu triển khai thực hiện kịp thời văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của Chính phủ, Bộ Y tế nhằm tiến tới loại trừ bệnh sốt rét quy mô cấp tỉnh.

- Huy động Bệnh viện Quân Y 24 - Sư đoàn 10 và các cơ sở y tế tư nhân (Bệnh viện Đa khoa Vạn Gia An, Phòng khám Đa khoa Hà Nội, Phòng khám Đa khoa Hạnh Tâm) tham gia vào lộ trình loại trừ sốt rét, tăng cường hoạt động kiểm soát việc bán thuốc sốt rét tại các địa phương và cơ sở y tế tư nhân để hạn chế việc bán thuốc không đảm bảo chất lượng.

* Thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện thường xuyên.

2. Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong giai đoạn phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét tới cộng đồng bằng các phương pháp tuyên truyền thích hợp, đặc biệt truyền thông giáo dục sức khỏe trực tiếp cho đối tượng có nguy cơ cao (giao lưu biên giới, dân đi rừng, ngủ rẫy, từ vùng sốt rét lưu hành về lại địa phương). Loại bỏ tư tưởng chủ quan, coi nhẹ công tác phòng, chống sốt rét ở vùng sốt rét đã giảm thấp.

- Xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét đến các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng hiểu rõ hơn về chiến lược loại trừ sốt rét, tham gia chỉ đạo và triển khai các biện pháp phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét. Cung cấp các tài liệu truyền thông phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét.

- Vận động Nhân dân tích cực tham gia hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét; đưa công tác truyền thông phòng, chống và loại trừ sốt rét vào trường học hoặc các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

⁴ Ca mắc ngoại lai.

* Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.

3. Chuyên môn kỹ thuật

- Triển khai các giải pháp về phòng, chống muỗi truyền bệnh và các giải pháp chuyên môn kỹ thuật phòng, chống bệnh sốt rét theo hướng dẫn, quy định hiện hành của Bộ Y tế.

- Nâng cao năng lực theo dõi, giám sát, đánh giá từ tỉnh đến cơ sở; năng lực chẩn đoán, phát hiện bệnh sớm, điều trị kịp thời theo đúng phác đồ quy định, không để xảy ra ca bệnh tử vong do bệnh sốt rét.

- Duy trì, cập nhật và nâng cấp hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm - quản lý sốt rét quốc gia (eCDS-MMS) để thực hiện báo cáo từ tuyến xã đến trung ương, đảm bảo báo cáo ca bệnh trong vòng 48 giờ. Cập nhật bản đồ ca bệnh hằng năm dựa trên số liệu sẵn có trên hệ thống eCDS-MMS và phân vùng dịch tễ 5 năm.

* Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.

4. Giải pháp về nguồn lực và đầu tư

- Tập trung phát triển, củng cố và duy trì mạng lưới y tế cơ sở tại địa phương, đặc biệt là đội ngũ y tế thôn (làng), y tế tuyến xã vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn...; đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng chuyên môn cao, thành thạo các kỹ năng phòng, chống sốt rét, khả năng quản lý và kiểm soát được diễn biến bệnh sốt rét trên địa bàn quản lý.

- Tiếp tục đầu tư kinh phí cho công tác phòng, chống và loại trừ sốt rét theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước, phù hợp với khả năng và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn.

* Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.

- Tăng cường đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực làm công tác phòng, chống và loại trừ sốt rét; công tác đào tạo và đào tạo lại cho viên chức làm công tác phòng, chống và loại trừ bệnh Sốt rét ở tuyến huyện, xã và viên chức mới thay thế tại các tuyến (đặc biệt hướng dẫn chuyên trách sốt rét tuyến huyện, xã kiến thức về: chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét; giám sát và phòng, chống bệnh sốt rét; công tác báo cáo qua phần mềm eCDS-MM).

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực và trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai công tác phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét.

- Sử dụng có hiệu quả và đúng quy định nguồn viện trợ quốc tế cho công tác phòng, chống và loại trừ thông qua việc xây dựng các chương trình hành động, dự án phòng, chống và loại trừ sốt rét theo từng giai đoạn, các chương trình hợp tác nghiên cứu, đào tạo với Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương và các Viện khu vực.

* Thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.

5. Các giải pháp về xã hội hóa

- Phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng, y tế tư nhân và cá nhân trong công tác phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét. Lồng ghép công tác phòng, chống sốt rét với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình giảm nghèo, chương trình xây dựng nông thôn mới,... để đạt được kết quả bền vững.

- Khuyến khích y tế tư nhân tham gia phát hiện và thực hiện các biện pháp phòng, chống sốt rét cho cộng đồng.

- Thông tin, hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, xí nghiệp trên địa bàn triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống sốt rét cho người lao động.

* Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.

6. Nghiên cứu khoa học

Ứng dụng các thành tựu và kết quả nghiên cứu khoa học của các Viện đầu ngành đồng thời chủ động tiến hành các nghiên cứu đưa ra các giải pháp phòng, chống sốt rét thích hợp cho các đối tượng mắc Sốt rét chủ yếu tại địa phương nhằm đạt mục tiêu loại trừ sốt rét tại tỉnh vào năm 2026.

* Thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Để đảm bảo lộ trình loại trừ bệnh sốt rét hoàn thành đúng theo thời gian dự kiến, kinh phí hoạt động được bố trí thường xuyên và đảm bảo từ các nguồn:

1. Nguồn kinh phí Trung ương (nếu có).
2. Nguồn ngân sách địa phương.
3. Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp báo kết quả thực hiện gửi Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan; đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc (nếu có); tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp huy động nguồn lực và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí hằng năm cho hoạt động phòng, chống và loại trừ

sốt rét; quản lý, sử dụng và lồng ghép các nguồn kinh phí đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch, định kỳ hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả tốt và đạt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị, địa phương liên quan chỉ đạo và hướng dẫn công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở về phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét, đặc biệt là vùng sốt rét lưu hành, nhóm đối tượng có nguy cơ mắc sốt rét.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh về phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét; chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép các nội dung về phòng, chống bệnh sốt rét vào các bài học, các hoạt động giáo dục phù hợp.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép các chỉ tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh.

5. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Y tế cân đối, sắp xếp trong sự nghiệp y tế đã giao hằng năm cho ngành để thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch trong lực lượng vũ trang theo đặc thù của ngành; phối hợp quân dân y trong hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét tại nơi đóng quân.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn quản lý.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống và loại trừ sốt rét giai đoạn 2024 - 2030 tại địa phương; xây dựng các mục tiêu phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí ngân sách đầu tư cho chương trình phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét.

- Tiếp tục triển khai tổ chức có hiệu quả các hoạt động phòng, chống sốt rét, đặc biệt ở các huyện trọng điểm, huyện có nhiều ca sốt rét lưu hành (Ia H'Drai, Sa Thầy). Ưu tiên, tăng cường nguồn lực về công tác phòng, chống sốt rét tại các huyện có tỷ lệ mắc sốt rét cao.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp can thiệp mạnh duy trì không để xảy ra trường hợp tử vong do sốt rét, giảm mắc và không để dịch bệnh sốt rét xảy ra.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp, tham gia tổ chức triển khai, lồng

ghép nguồn lực nhằm tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của Nhân dân về phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch, các đơn vị, địa phương triển khai đạt hiệu quả lộ trình loại trừ sốt rét giai đoạn 2024 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo chung. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Y Ngọc;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP_{Trà Thanh Trí};
- Lưu: VT, KGVX._{PTP}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

Phụ lục
Kết quả thực hiện công tác phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét
giai đoạn 2019 - 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum
(Kèm theo Kế hoạch số 3100/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tổ chức, mạng lưới: Mạng lưới phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét được duy trì hoạt động theo 03 cấp (*tỉnh, huyện và xã*), mỗi cấp đều phân công cán bộ đầu mối để tiếp nhận và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét tại địa phương. 100% xã, phường, thị trấn triển khai công tác phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum là đơn vị chuyên môn tuyến tỉnh, làm đầu mối tiếp nhận và triển khai các hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét.

2. Công tác dự phòng, giám sát, hỗ trợ chuyên môn

- Hằng năm, tổ chức chiến dịch phòng, chống muỗi truyền bệnh sốt rét: Tẩm màn bằng hóa chất vào các thời điểm trước đỉnh. Giai đoạn 2019 - 2023, cấp 126.203 chiếc màn đôi và 27.350 chiếc võng màn cho người dân sống trong vùng sốt rét lưu hành, người dân đi rừng, ngủ rẫy ở các vùng trọng điểm sốt rét. Mỗi năm, có từ 80.000 - 90.000 người dân sống trong vùng sốt rét lưu hành được bảo vệ tẩm màn bằng hóa chất diệt muỗi và hàng nghìn bệnh nhân được cấp thuốc tự điều trị sốt rét miễn phí.

- 100% ca bệnh sốt rét được điều tra; xác định ca mắc sốt rét bằng xét nghiệm lam máu; 100% ca bệnh nhiễm ký sinh trùng sốt rét *Plasmodium falciparum* (KSTSR *P.falciparum*) được điều trị bằng thuốc phối hợp. Tổng số liều thuốc điều trị sốt rét: 1.636 liều, trong đó liều điều trị sốt rét 128 liều và 1.508 liều cấp tự điều trị.

- Tổ chức 1.446 đợt khám phát hiện chủ động cho 2.780 lượt người tại cộng đồng kết hợp điều tra côn trùng tại các xã trọng điểm sốt rét. Thường xuyên chỉ đạo, giám sát chặt chẽ tình hình dịch tễ sốt rét trên địa bàn tỉnh; giám sát việc chẩn đoán phát hiện sớm các trường hợp mắc sốt rét và điều trị bằng thuốc sốt rét phối hợp theo phác đồ của Bộ Y tế.

3. Công tác đào tạo, tập huấn: Giai đoạn 2019-2023, cử 155 lượt cán bộ tuyến tỉnh và huyện tham dự tập huấn do Trung ương tổ chức gồm: Công tác phòng, chống bệnh sốt rét; hướng dẫn lập hồ sơ công nhận huyện, tỉnh loại trừ sốt rét; theo dõi ký sinh trùng *P.falciparum* và *P.vivax* kháng thuốc sốt rét; thông tin báo cáo, hướng dẫn giám sát; TOT chẩn đoán sốt rét bằng kính hiển vi, truyền thông phòng, chống sốt rét. Tại tỉnh Kon Tum tổ chức được 46 lớp tập huấn cho 1.920 lượt cán bộ chuyên trách ở 102/102 xã, phường, thị trấn về kỹ thuật chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét và hướng dẫn thực hiện quy trình, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu đạt các tiêu chí loại trừ bệnh sốt rét quy mô tuyến huyện; hướng dẫn phòng, chống sốt rét trong bối cảnh đại dịch COVID-19 và báo cáo giám sát sốt rét trên eCDS huyện và xã; cập nhật hướng dẫn về chuyên môn, thống kê, báo cáo công tác phòng, chống và loại trừ sốt rét theo Quyết

định số 4922/QĐ-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế; giám sát và đánh giá; báo cáo ca bệnh, điều tra ca bệnh và phần mềm eCDS-MMS hệ bệnh viện.

4. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe: Truyền thông về phòng, chống bệnh sốt rét được ưu tiên triển khai thực hiện hằng năm với nhiều hình thức phong phú. Thường xuyên đưa tin phản ánh về hoạt động phòng, chống sốt rét trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; đăng tin, bài tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của ngành Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Báo Kon Tum..., tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp tại các xã vùng sốt rét lưu hành vừa và nặng, vùng đặc biệt khó khăn, xã biên giới với mục đích nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là người dân sống thường xuyên đi rừng, ngủ rẫy về bệnh sốt rét và các biện pháp phòng, chống sốt rét để người dân chủ động tiếp cận sử dụng dịch vụ khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh sốt rét. Tổ chức Ngày Thế giới Phòng, chống sốt rét tại huyện Ia H'Drai, Sa Thầy nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và phát động toàn dân tích cực tham gia phòng, chống bệnh sốt rét.

5. Công tác thống kê báo cáo: Thực hiện báo cáo tuần, báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng, báo cáo kết quả chiến dịch, báo cáo đột xuất đúng tuyến, đúng thời hạn quy định (*Mẫu báo cáo theo Quyết định số 741/QĐ-BYT và Quyết định 4922/QĐ-BYT, ngày 25/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh sốt rét”*). Duy trì đơn đốc tuyến dưới sử dụng phần mềm báo cáo thống kê eCDS-MMS.

6. Kết quả thực hiện các chỉ số phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét

a) Kết quả thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu

TT	Chỉ số	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1	Tỷ lệ tử vong sốt rét trên 100.000 dân	/100.000	0	0	0	0	0
2	Số bệnh nhân sốt rét ác tính	Người	0	0	0	0	0
3	Số bệnh nhân sốt rét	Người	89	27	5	5	2
4	Tỷ lệ mắc sốt rét trên 1.000 dân số	/1.000	0,16	0,04	0,008	0,008	0,003
5	Số người có ký sinh trùng sốt rét	Người	52	19	5	5	2
6	Số ký sinh trùng nội địa	Ký sinh trùng	52	19	5	5	0
7	Ký sinh trùng <i>P.falciparum</i>	Ký sinh trùng	16	5	1	1	2
8	Tỷ lệ ký sinh trùng sốt rét/1.000 dân	/1.000	0,09	0,03	0,008	0,008	0,003
9	Số vụ dịch sốt rét	Vụ dịch	0	0	0	0	0

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét đến năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2023	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Số bệnh nhân mắc sốt rét (nội địa) mới phát hiện hằng năm trên 1.000 dân	$\leq 0,04/1.000$ dân	0,003/1.000 dân	Đạt
2	Khống chế tử vong sốt rét/100.000 dân số chung	0	0	Đạt

c) Kết quả phân vùng dịch tễ bệnh sốt rét tỉnh Kon Tum năm 2019

TT	Tên vùng	Số xã	Dân số	Tỷ lệ %
1	Vùng nguy cơ sốt rét quay trở lại	34	255.771	47,32
2	Vùng sốt rét lưu hành nhẹ	60	258.792	47,9
3	Vùng sốt rét lưu hành vừa	7	23.915	4,42
4	Vùng sốt rét lưu hành nặng	1	1.964	0,36
	Tổng cộng	102	540.442	100

d) Kết quả phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2019 - 2023

- Trong giai đoạn 2019- 2023, hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh Sốt rét của tỉnh đã đạt được những kết quả đáng kể trong việc thực hiện các mục tiêu giảm chết, giảm mắc và khống chế không để dịch Sốt rét xảy ra. Tỷ lệ bệnh nhân mắc Sốt rét và KSTSR giảm ổn định (năm 2019, tỷ lệ mắc sốt rét 0,16/1.000 dân số chung; năm 2023 là 0,003/1.000 dân số chung); số trường hợp mắc Sốt rét năm 2023 (02 ca ngoại lai tỉnh tại huyện Đắk Hà) giảm 97,75% so với năm 2019 (89 ca). Đặc biệt trong giai đoạn từ năm 2019-2023 không ghi nhận trường hợp tử vong do sốt rét trên địa bàn tỉnh.

- Công tác phòng, chống và loại trừ sốt rét giai đoạn 2019-2023 đã được triển khai tích cực, đảm bảo đạt được các chỉ tiêu chuyên môn hằng năm. Trong đó tỷ lệ mắc sốt rét/1.000 dân liên tục giảm, không có ca tử vong do sốt rét, đạt so với mục tiêu chung của giai đoạn 2016- 2020 theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét ở các tuyến theo từng năm. Thường xuyên chỉ đạo, giám sát chặt chẽ tình hình dịch tễ sốt rét trên địa bàn tỉnh, giám sát việc chẩn đoán phát hiện sớm các trường hợp mắc sốt rét và điều trị bằng thuốc sốt rét phối hợp theo phác đồ của Bộ Y tế.

- 100% ca bệnh sốt rét được điều tra, xác minh; chủ động thực hiện các đợt khám phát hiện ca bệnh tại cộng đồng, kết hợp với điều tra côn trùng tại các vùng nguy cơ cao.

- Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe phòng, chống sốt rét trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống sốt rét 25/4 tại huyện Ia H'Drai và Sa Thầy.

- Tiếp nhận và triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư công tác phòng, chống sốt rét tại địa phương, Dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc artemisinin” giai đoạn 2018- 2020, 2021- 2023 do Quỹ Toàn cầu phòng, chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ (Dự án RAI2E, RAI3E).

- Từ ngày 29/02/2024, toàn tỉnh có 03 huyện công nhận loại trừ sốt rét quy mô cấp huyện (Kon Plông, Kon Rẫy, Đăk Tô).

7. Công tác cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị

- Cung ứng đầy đủ và hoàn toàn miễn phí thuốc điều trị bệnh sốt rét được Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương cấp. Nguồn thuốc đảm bảo để sử dụng điều trị các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét tại tuyến cơ sở và cấp thuốc tự điều trị, hạn chế sốt rét nặng và sốt rét ác tính.

- Dự án Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc artemisinin giai đoạn 2018-2020 và 2021-2023, Chương trình phòng, chống sốt rét quốc gia tài trợ thuốc, hóa chất, vật tư phục vụ cho công tác xét nghiệm lam máu nhuộm giemsa, xét nghiệm chẩn đoán nhanh phát hiện kháng nguyên (test chẩn đoán nhanh sốt rét) tại các tuyến.

8. Kinh phí cho hoạt động phòng, chống và loại trừ sốt rét giai đoạn 2021-2023: Tổng kinh phí thực hiện hoạt động phòng, chống và loại trừ sốt rét giai đoạn 2021- 2023 là: 22.792.000.000 đồng, cụ thể:

(1) Kinh phí từ ngân sách Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số do Trung ương (Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn) cấp bằng hiện vật (gồm: Thuốc điều trị sốt rét, vật tư hàng hóa, hóa chất tầm màn): 1.615.000.000 đồng.

(2) Kinh phí địa phương (kinh phí sự nghiệp y tế) do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp: 123.000.000 đồng (Kế hoạch số 4500/KH-UBND ngày 20/12/2021).

(3) Kinh phí do Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ: Dự án RAI giai đoạn 2021-2023 (RAI3E): 19.600.00.000 đồng.

(4) Kinh phí vốn đối ứng Dự án RAI giai đoạn 2021-2023 (RAI3E) của tỉnh Kon Tum: 1.454.000.000 đồng.

Cụ thể chi tiết theo từng năm như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Kinh phí CTMT Y tế- Dân số do Trung ương cấp	Kinh phí địa phương (kinh phí sự nghiệp y tế)	Kinh phí dự án RAI3E	Kinh phí vốn đối ứng Dự án RAI3E	Tổng cộng
2021	777	0	4.350	364	5.491
2022	403	63	9.490	500	10.456
2023	435	60	5.760	590	6.845
Cộng	1.615	123	19.600	1.454	22.792

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Tồn tại

- Dân số sống trong vùng sốt rét lưu hành còn cao (52,68%) dân số toàn tỉnh; 100% dân số toàn tỉnh có nguy cơ mắc sốt rét.
- Chính quyền ở một số địa phương thuộc vùng sốt rét lưu hành chưa quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng mức và kịp thời cho công tác Phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét.
- Đường truyền Internet chưa ổn định và phần mềm thường xuyên cập nhật, sửa lỗi đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác báo cáo sốt rét.

2. Hạn chế, khó khăn

- Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số bị cắt giảm; có 2 huyện Đắk Hà, thành phố Kon Tum và 2 xã của huyện Đắk Glei không được thụ hưởng dự án RAI3E, người dân không được cấp trang bị các phương tiện phòng, chống muỗi đốt (màn, võng màn), hoạt động truyền thông phòng, chống sốt rét phát hiện ca bệnh tại thôn không được triển khai đến người dân; chuyên trách sốt rét tuyến huyện, xã không được thường xuyên cập nhật kiến thức: Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét theo Quyết định số 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Quản lý ca bệnh, giám sát, một số thay đổi hướng dẫn giám sát theo Quyết định 4922/QĐ-BYT ngày 25/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành “Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh sốt rét” báo cáo trường hợp bệnh qua phần mềm eCDS-MMS.

- Có sự giao lưu của người dân qua khu vực biên giới với Lào, Campuchia, nơi có sốt rét lưu hành cao và có ký sinh trùng kháng thuốc, muỗi kháng hóa chất, đây là một trong những yếu tố làm tăng nguy cơ về dịch, sự lan rộng và kéo dài của bệnh sốt rét. Bên cạnh đó, nhóm đối tượng tham gia bảo vệ rừng, người nghèo, dân tộc thiểu số thường xuyên đi rừng, ngủ rẫy chủ yếu sống ở vùng sốt rét lưu hành (vùng sâu, vùng xa, biên giới) khó khăn trong công tác phòng, chống bệnh sốt rét và tiến tới loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn tỉnh.

- Xuất hiện ký sinh trùng *P.falciparum* kháng thuốc Artemisinin, đã dẫn xuất tại một số tỉnh lân cận như Gia Lai, Quảng Nam và có nguy cơ lan rộng./.
